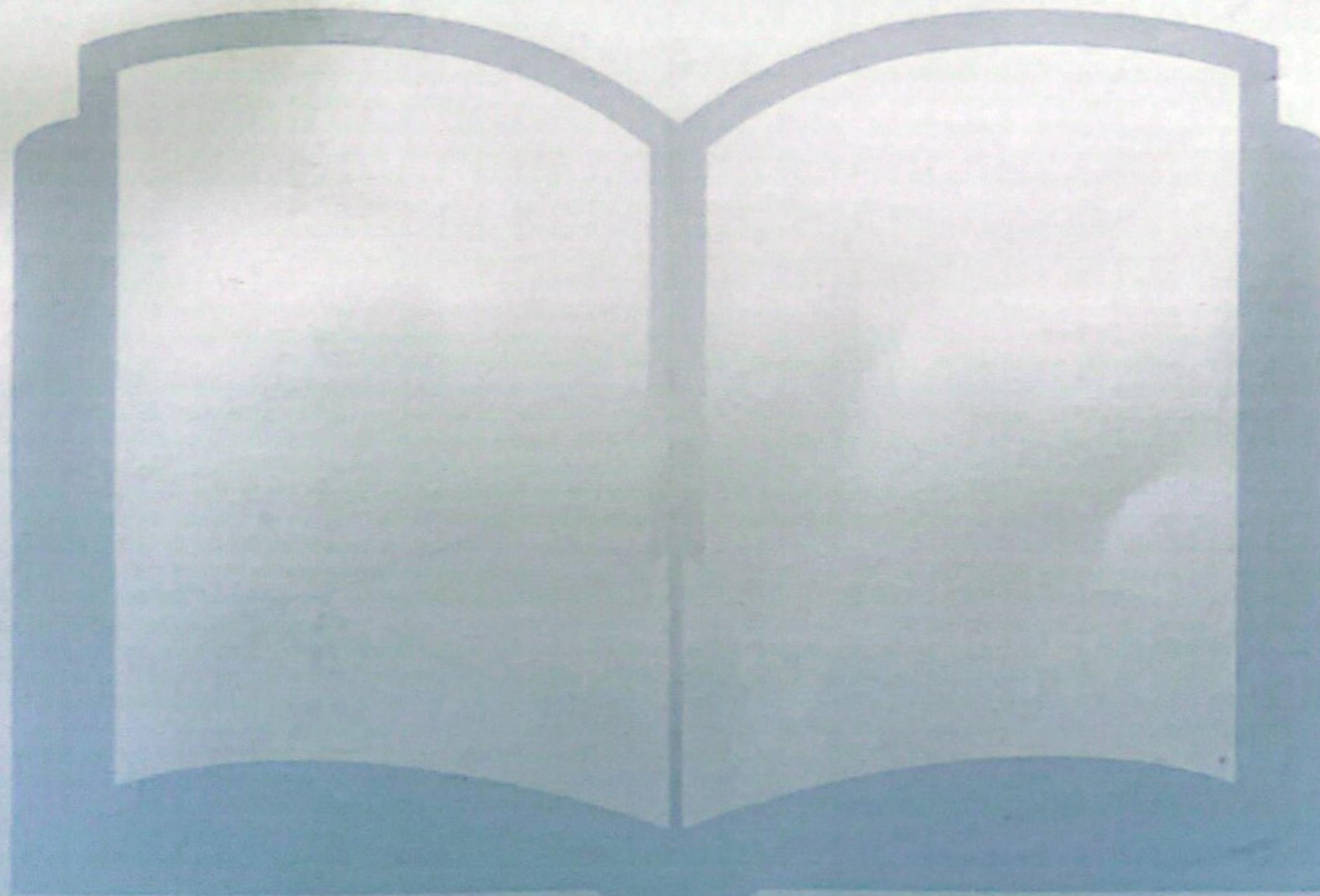


TẠP CHÍ
GIÁO DỤC VÀ XÃ HỘI
Journal of Education and Society

CƠ QUAN NGHIÊN CỨU, LÝ LUẬN, DIỄN ĐÀN GIÁO DỤC, KHOA HỌC
- VIỆN NGHIÊN CỨU VÀ ỨNG DỤNG CÔNG NGHỆ GIÁO DỤC ATEC THUỘC HIỆP HỘI CÁC TRƯỜNG ĐẠI HỌC, CAO ĐẲNG VIỆT NAM

ISSN 1859 - 3917

**KỶ NIỆM 94 NĂM NGÀY THÀNH LẬP
ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM (3.2.1930-3.2.2024)**



Số 155 (216) tháng 2/2024 (ki 1)

MỤC LỤC - CONTENTS

- NGHIÊN CỨU - TRAO ĐỔI
- RESEARCH & DISCUSSION**
- 4 **Trương Thị Mai Hoa - Nguyễn Thị Lệ Hằng:** Tiếp cận truyện ngắn "Vợ nhặt" (Kim Lân) từ góc độ tình huống truyện - Approaching the short story "The Picked Wife" (Kim Lan) from the perspective of the story situation.
- 8 **Phạm Thị Huệ - Trần Hữu Tính:** Tiểu đoàn 307 với chiến thắng An Biên - Lá cờ đầu trong phong trào giải phóng ở Tây Nam Bộ năm 1954 - Battalion 307 had victory at An Bien - the first victory of the liberation movement in the Southwestern region in 1954.
- 14 **Nguyễn Thị Thu Hằng - Nguyễn Tú Quyên - Hồ Thủy Ngân:** Tăng cường sự phối hợp giữa trường đại học sư phạm và trường phổ thông trong quá trình đào tạo giáo viên tiểu học qua mô hình trường học kết nối - Enhancing the collaboration between teacher training university and general education institutions in the process of primary school teacher training through the connected school model.
- 20 **Ngô Hoài Sơn:** Đặc điểm của trung tâm giáo dục - đào tạo cấp vùng, quốc gia: Nghiên cứu từ một số thành phố, quốc gia ở Châu Á - Characteristics of a regional and national education and training hub: research from several cities and countries in asia.
- 26 **Nguyễn Thị Thanh Phương:** Phát triển phương pháp đa ngôn ngữ ở bậc Đại học - Promoting multilingual pedagogies in higher education.
- 32 **Nguyễn Thị Thúy Quỳnh - Phan Anh Thư:** Đề xuất Mobile learning trong thiết kế câu hỏi và bài tập trong dạy học Khoa học tự nhiên 7 - Proposal mobile learning in designing questions and exercises in teaching Natural Sciences 7.
- 38 **Chiêm Hải Đăng:** Vận dụng kết hợp chiến lược REACT và phần mềm Geogebra vào dạy học Chương Quan hệ vuông góc trong không gian và phép chiếu vuông góc Toán 11 nhằm phát triển năng lực tư duy và lập luận toán học cho học sinh - Apply the combination of the REACT strategy and GeoGebra software into teaching the chapter on perpendicular relationships to develop thinking and reasoning abilities in Mathematics for students.
- 45 **Vũ Đình Chính - Nguyễn Thúy Hồng:** Thiết kế video hoạt hình về lịch sử toán học trong dạy học môn Toán lớp 4 - Design an animated video about the history of Mathematics in teaching 4th grade Math.
- 52 **Đinh Thị Bích Hậu:** Ứng dụng công nghệ thông tin trong dạy biểu tượng toán cho trẻ mầm non - Apply information technology in teaching Math symbols to preschool children.
- 57 **Trần Yến Nhi:** Vận dụng nghệ thuật sân khấu vào chương trình kể chuyện ở trường tiểu học - Applying Stage Artistry to storytelling programs in elementary schools.
- 64 **Phạm Văn Tuân - Nguyễn Xuân Luân:** Tư tưởng nhân nghĩa của Nguyễn Trãi và ảnh hưởng tới sinh viên Đại học Thái Nguyên hiện nay - Nguyen Trai's humane thought and its influence on the students of Thai Nguyen University.
- 70 **Nguyễn Dục Anh:** Chuyển đổi số trong giáo dục hiện nay - Digital transformation in the field of education.
- 76 **Nguyễn Thế Hùng:** Biện pháp dạy hát và rèn kỹ năng biểu diễn cho học sinh ở trường tiểu học - Singing teaching method and practice the performance skill for students In elementary schools.
- 82 **Hoàng Thanh Phương - Trần Thị Thu Hà:** Biện pháp xây dựng môi trường giáo dục theo mô hình STEAM cho trẻ mầm giáo ở trường mầm non - Measures to build STEAM educational environment for preschool students in kindergarten.
- 88 **Lê Nguyễn Hoàng Thư:** Áp lực công việc của giáo viên mầm non - work pressure of preschool teachers
- 94 **Néang Bô Pha - Lê Thị Diễm Phúc:** Thiết kế sơ đồ tư duy trong dạy học phân môn Ngữ pháp, sách giáo khoa Tiếng Khmer quyển 5 - Designing concept maps in teaching Grammar, Khmer Language Textbook volume 5.
- 99 **Đào Thùy Chi:** Gợi ý một số phương pháp giảng dạy kỹ năng đọc tiếng Anh hiệu quả cho sinh viên đại học không chuyên - Suggesting some effective methods of teaching English reading skills for non-specialized university students.
- 105 **Đoàn Thị Bích Thu - Lê Quốc Hồng Thi - Dương Thị Xuân Diệu:** Nâng cao hiệu quả liên kết đào tạo giữa doanh nghiệp và các trường đại học cho sinh viên ngành Quản trị khách sạn tại Việt Nam - Improve the efficiency of training links between enterprises and universities for students in the industry of hotel management in Vietnam.
- 111 **Nguyễn Thị Hồng:** Động cơ mua sắm trực tuyến của sinh viên - Students' online shopping motivation.
- 115 **Hoàng Thị Giang:** Giáo dục giá trị truyền thống cho sinh viên thông qua hoạt động của Đoàn Thanh niên - Educating traditional values for students through Youth Union activities.
- 121 **Lăng Bảo Hòa - Nguyễn Trung Hiếu - Đặng Đăng Thư:** Chùa Phước Lâm - dấu tích truyền thừa Dòng Liễu Quán ở Tây Nam Bộ - Phuoc Lam Pagoda - traces of the transmission of the Lieu Quan Zen Sect in the Southwest
- 128 **Lương Thanh Mai:** Ảnh hưởng của thực tập tốt nghiệp đến khả năng sẵn sàng tham gia thị trường lao động của sinh viên - The impacts of internship program on students' readiness when entering the labor market.
- 133 **Trần Thị Thanh Huyền:** Lý Quang Diệu - nhà lãnh đạo coi trọng đạo đức và giáo dục - Lee Kuan Yew - a leader who values ethics and education.
- 138 **Thái Phi:** Một số kinh nghiệm về công tác dân vận ở miền Nam trong cuộc kháng chiến chống Mỹ, cứu nước (1954-1975) - Some experiences in mobilizing the Southern people in the fight against American imperialism and saving the country (1954-1975).
- 143 **Ngô Thanh Phong:** Dân chủ trong thực hiện công việc chuyên môn ở Trường Đại học Tiền Giang - Democracy in performing professional work at Tien Giang University.
- 149 **Hoàng Hùng - Hoàng Nhân Hiếu:** Các nhân tố ảnh hưởng đến nhu cầu học lái xe ô tô trên địa bàn tỉnh Thừa Thiên Huế - Factors impact on the demand for learning to drive a car in Thua Thien Hue.
- 156 **Nguyễn Thị Thùy Vân - Nguyễn Thị Xuân Hương:** Hành vi bạo lực học đường và biện pháp phòng, chống hành vi bạo lực học đường cho học sinh ở một số trường tiểu học trên địa bàn thành phố Đồng Hới, tỉnh Quảng Bình - Current situation and measures to prevent school violence behavior of students in some primary schools in Dong Hoi city, Quang Binh province.

THỰC TIỄN GIÁO DỤC - EDUCATION FACTS

- 162 Phạm Thị Lệ Quyên: Chiến lược phục hồi kinh tế của nhà nước đối với doanh nghiệp từ năm 2021 đến nay - The State's economic recovery strategy for enterprises from 2021 to present.
- 168 Phạm Gia Địệp: Xử lý vi phạm hành chính trong lĩnh vực giáo dục: một số bất cập và giải pháp hoàn thiện - Handling of administrative violations in the field of education: some inadequacies and complete solutions.
- 174 Lê Thị Khánh Hòa: Quy định về quyền bđ mặt theo Luật Đất đai và một số kiến nghị hoàn thiện - Provision of surface rights under the Land Law and some proposals for completion.
- 179 Phạm Thị Thúy Liễu - Nguyễn Thị Kim Trà - Lại Thúy An - Nguyễn Thu Thúy - Cao Xuân Tuấn: Quy định của pháp luật Việt Nam về cầm cố tài sản và một số kiến nghị hoàn thiện pháp luật - Regulations of Vietnamese law on pledge of property and some recommendations for improving the law.
- 185 Phạm Thị Tuệ Minh - Trần Khánh Chi - Lã Thị Hương: Hoàn thiện khung pháp lý về định danh điện tử (e-KYC) trên môi trường số - Improving legal framework for electronic know your customer (e-KYC) in digital environment.
- 191 Nguyễn Thị Xuân: Những điểm mới của Luật Hợp tác xã năm 2023 - Những cơ hội và thách thức đặt ra cho hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã - New points of the Law on Cooperatives 2023 - opportunities and challenges for cooperatives and union of cooperatives
- 197 Đinh Minh Tâm - Nguyễn Thực Anh - Nguyễn Kim Phượng: Pháp luật một số quốc gia trên thế giới về kiện tập thể và đề xuất cho Việt Nam - Laws governing class actions in some countries around the world and recommendations for Vietnam.
- 203 Nguyễn Tiến Lợi: Lực lượng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Quảng Ninh nâng cao hiệu quả thực hiện biện pháp kỹ thuật phòng, chống tội phạm - Improve the effectiveness of implementing technical measures to prevent and combat crime by the forensic science force - Quang Ninh Provincial Police.
- 208 Lê Thị Thu Hạnh: Hoàn thiện pháp luật về giải quyết tranh chấp đơn phương chấm dứt hợp đồng lao động tại Tòa án nhân dân theo pháp luật Việt Nam - Improve the law on resolving disputes on unilateral termination of labor contracts at the People's Court according to Vietnamese law.
- 214 Tào Thị Huệ - Lê Đình Quyết: Tranh chấp liên quan tới bảo tồn nguồn tài nguyên thiên nhiên có thể bị cạn kiệt theo điều XX của GATT tại WTO - Disputes relating to the conservation of exhaustible natural resources according to GATT Article XX (g).
- 219 Bùi Văn Duy: Quy định của Bộ luật Hình sự hiện hành về miễn trách nhiệm hình sự và vấn đề đặt ra đối với cơ quan điều tra trong quá trình áp dụng - Regulations of the current Criminal Code on criminal liability exemption and issues faced by investigative agencies during its application.
- 225 Phạm Bảo Minh Châu - Nguyễn Thu Quyên - Ngô Thị Thanh Thảo: Mô hình xổ số lô tô trên nền tảng trực tuyến - kinh nghiệm pháp luật quốc tế và kiến nghị cho Việt Nam - Lotto on digital platforms - international legal experiences and suggestions for Vietnam.
- 231 Nguyễn Thị Việt Hưng: Nghiên cứu sự kế thừa nghề nghiệp giữa các thế hệ trong gia đình tại một số làng nghề trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa - A study in intergenerational occupational succession in some craft villages in Thanh Hoa province.
- 238 Bùi Thị Kiều Trang: Lễ hội Anh hùng dân tộc Nguyễn Trung Trực với việc phát triển du lịch tỉnh Kiên Giang - Festival of National Hero Nguyen Trung Truc with the development of tourism in Kien Giang province.
- 244 Nguyễn Văn Tiên - Huỳnh Thị Thùy Linh: Phát triển năng lực giải quyết vấn đề toán học cho học sinh lớp 2 tại Trường Tiểu học - Trung học cơ sở - Trung học phổ thông IGC thành phố Tây Ninh thông qua dạy học các bài toán đại lượng và đo đại lượng - Developing mathematical problem-solving capacity for 2nd - grade students at IGC Primary School - Middle School - High School in Tay Ninh City through teaching quantity problems and measuring quantities
- 249 Nguyễn Đức Lợi - Nguyễn Thị Thu Hương: Nghiên cứu ứng dụng phần mềm CATIA trong phân tích và giảng dạy mô phỏng các bài toán sức bền vật liệu cơ bản trong chương trình đào tạo tại Trường Đại học Hùng Vương - Research and application of CATIA software in analyzing and teaching simulation of basic material strength problems in the training program at Hung Vuong University
- 255 Nguyễn Thị Duyên: Nghiên cứu và áp dụng một số phương pháp dạy học hiệu quả trong giảng dạy các môn chuyên ngành Công nghệ thông tin ở Trường Đại học Hà Tĩnh - Research and application of some effective teaching methods in teaching special subjects of information technology at Ha Tinh University
- 261 Nguyễn Văn Thiện - Nguyễn Thị Kim Xuyên: Phương pháp dạy học theo kiểu "thả neo" và việc ứng dụng vào dạy môn Tổng hợp tiếng Trung Quốc ở Trường Đại học Sư phạm Hà Nội - The "anchoring" teaching method and its application in teaching Chinese Comprehensive Course at HNUC
- 265 Đinh Thị Nguyệt Linh: Nâng cao kỹ năng xây dựng câu hỏi đọc hiểu trong môn Tiếng Việt lớp 4 cho sinh viên ngành Giáo dục tiểu học, Trường Đại học Hùng Vương - Improving skills of building reading comprehension questions in Vietnamese grade 4 for students majoring in Elementary Education at Hung Vuong University.
- 272 Nguyễn Minh Tú: Một số giải pháp nâng cao năng lực tự học của sinh viên trong quá trình dạy học Hóa đại cương vô cơ 1 Tại Khoa Dược, Trường Đại học Phenikaa - Some solutions to improve students' self-study capacity in the process of teaching General Inorganic Chemistry 1 at the Faculty of Pharmacy, Phenikaa University.
- 277 Néang Sóc Phôn - Lê Thị Diễm Phúc: Giảng dạy môn Tiếng Khmer tại Trường Phổ thông Dân tộc nội trú trung học phổ thông tỉnh Trà Vinh - Teaching the Khmer Language at Tra Vinh Ethinic Boarding High School.
- 283 Nguyễn Thị Ngọc Hiếu: Áp dụng phương pháp dạy học hợp tác trong giảng dạy môn Địa lí lớp 10 - bộ sách Chân trời sáng tạo tại Trường Trung học cơ sở - Trung học phổ thông Phú Quốc - Apply collaborative teaching methods in teaching grade 10 Geography - Creative horizons book series at Phu Quoc Secondary - High School.
- 289 Nguyễn Thị Vân: Một số hoạt động trước khi dạy nghe hiểu Tiếng Anh cho sinh viên khối Kỹ thuật năm thứ nhất tại Đại học Bách khoa Hà Nội - Some pre listening activities in English language teaching for the first year Technical students at Hanoi University of science and Technology.
- 295 Danh Thị Kim Tiên - Lê Thị Diễm Phúc: Thiết kế trò chơi trong dạy học Chính tả tiếng Khmer tại Trường Phổ thông Dân tộc nội trú trung học phổ thông tỉnh Trà Vinh - Designing educational games for teaching Khmer Ppelling at Tra Vinh Boarding School for Ethnic Minority Students
- 299 Ngô Thị Thu - Nguyễn Thị Biên: Nghiên cứu, lựa chọn một số bài tập khiêu vũ thể thao nhằm phát triển các tố chất thể lực và nhu cầu tập luyện môn Khiêu vũ thể thao của sinh viên Trường Đại học Luật Hà Nội - Research and select excercises in dance and sports to develop physical qualities and practice needs of students at Hanoi Law University.

QUY ĐỊNH CỦA PHÁP LUẬT VIỆT NAM VỀ CẦM CỐ TÀI SẢN VÀ MỘT SỐ KIẾN NGHỊ HOÀN THIỆN PHÁP LUẬT^(*)

PHẠM THỊ THÚY LIỄU
SV. NGUYỄN THỊ KIM TRÀ
SV. LẠI THÚY AN

Trường Khoa học Xã hội và Nhân văn, Trường Đại học Vinh

Nhận bài ngày 02/02/2024. Sửa chữa xong 15/02/2024. Duyệt đăng 17/02/2024.

Abstract

Pledging property is one of the measures to ensure the performance of obligations stipulated in the 2015 Civil Code. This is one of the transactions commonly occurring daily, so learn about the regulations. The provisions of law and the practice of implementing regulations on a mortgage of assets is an issue of both theoretical and practical significance. The article focuses on researching the provisions of Vietnamese law on a property mortgage, proposing several recommendations to improve the law.

Keywords: Ensure performance of obligations, register secured transactions, property, pledge property, petition.

1. Đặt vấn đề

Giao dịch dân sự xuất hiện trong mọi mặt của đời sống, trong bối cảnh phát triển kinh tế - xã hội hiện nay, giao dịch dân sự diễn ra ngày càng phổ biến. Theo đó, việc áp dụng các biện pháp bảo đảm nghĩa vụ dân sự được nhiều tổ chức, cá nhân áp dụng trong thực tiễn.

Tại Điều 292 Bộ luật Dân sự năm 2015, có 09 biện pháp bảo đảm thực hiện nghĩa vụ bao gồm: Cầm cố tài sản; Thế chấp tài sản; Đặt cọc; Ký cược; Ký quỹ; Bảo lưu quyền sở hữu; Bảo lãnh; Tín chấp; Cầm giữ tài sản. Trong thực tế, một số biện pháp bảo đảm thực hiện nghĩa vụ thường được sử dụng nhiều hơn như cầm cố tài sản, thế chấp tài sản, bảo lãnh, tín chấp.

Bộ luật Dân sự năm 2015 cũng như các văn bản liên quan chưa đưa ra định nghĩa thế nào là "Biện pháp bảo đảm". Tuy nhiên, qua nội hàm từ ngữ cũng như các quy định pháp luật có thể hiểu rằng: Biện pháp bảo đảm là những cách thức, giải pháp nhằm hỗ trợ, khẳng định, bảo đảm cho việc thực hiện nghĩa vụ trong hợp đồng, thỏa thuận một cách chắc chắn. Biện pháp bảo đảm đi liền, không tách rời với nghĩa vụ chính trong hợp đồng, giao dịch chính. Trường hợp bên có nghĩa vụ không thực hiện, thực hiện không đúng, không đầy đủ các nghĩa vụ đã cam kết thì bên có quyền có thể áp dụng biện pháp bảo đảm đã thỏa thuận hoặc đề nghị cơ quan nhà nước có thẩm quyền áp dụng để buộc bên có nghĩa vụ phải thực hiện đúng nghĩa vụ đã cam kết nhằm bảo đảm quyền lợi cho mình.

Trong số những biện pháp bảo đảm thực hiện nghĩa vụ được ghi nhận thì biện pháp cầm cố được sử dụng rộng rãi hơn cả. Tuy nhiên căn cứ pháp lý về cầm cố tài sản được đánh giá là chưa nhiều. Khi xảy ra tranh chấp thì căn cứ pháp lý không đủ để thực hiện tố tụng dân sự về cầm cố tài sản nên quyền và lợi ích hợp pháp của các chủ thể tham gia quan hệ pháp luật dân sự về cầm cố tài sản bị ảnh hưởng rất lớn. Vì vậy, nghiên cứu này sẽ giải quyết những vấn đề: Những khái niệm

SV. Nguyễn Thu Thủy, SV. Cao Xuân Tuấn, Trường Khoa học Xã hội và Nhân văn, Trường Đại học Vinh.

Email: phamthuylieu@gmail.com

cơ bản về tài sản, cầm cố, cầm cố tài sản; Quy định của pháp luật Việt Nam về cầm cố tài sản; T
trạng áp dụng pháp luật về cầm cố tài sản; Từ đó đưa ra một số kiến nghị để hoàn thiện pháp
về cầm cố tài sản.

2. Quy định của pháp luật Việt Nam về cầm cố tài sản

2.1. Một số khái niệm cơ bản

Tài sản đóng một vai trò quan trọng, là vấn đề trung tâm của nhiều quan hệ xã hội nói chung quan hệ tài sản nói riêng. Việt Nam cũng giống như một số nước trên thế giới không quy định rõ tài sản là gì mà chỉ quy định chung. Theo Điều 105 Bộ luật Dân sự năm 2015 quy định: “*Tài sản là tiền, giấy tờ có giá và quyền tài sản. Tài sản bao gồm bất động sản và động sản. Bất động sản và động sản có thể là tài sản hiện có và tài sản hình thành trong tương lai*” [1]. Việc pháp luật Việt Nam quy định tài sản là khái niệm chung, không đi cụ thể từng loại tài sản giúp cho khái niệm này trở nên rộng hơn, cầm cố chưa được định nghĩa một cách hoàn chỉnh trong bất kỳ văn bản luật nào. Việc cầm cố đã xuất hiện từ rất lâu trước đây, được minh chứng trong rất nhiều tác phẩm văn học thời kỳ trước. Có thể hiểu một cách đơn giản như sau: Cầm cố là đưa một thứ gì đó của mình giao cho người khác để đảm bảo rằng người cầm cố sẽ thực hiện một việc gì đó cho người nhận cầm cố. Phần lớn “thứ đó” được đưa ra cầm cố là tài sản của người cầm cố.

Điều 309 Bộ Luật Dân sự 2015 quy định: “Cầm cố tài sản là việc bên cầm cố giao tài sản thuộc quyền sở hữu của mình cho bên nhận cầm cố để bảo đảm thực hiện nghĩa vụ” [1].

Cầm cố tài sản được hiểu là biện pháp bảo đảm thực hiện nghĩa vụ dân sự do các bên thỏa thuận theo đó bên cầm cố giao tài sản thuộc sở hữu của mình cùng các giấy tờ có liên quan cho bên nhận cầm cố giữ hoặc giao cho người thứ ba để bảo đảm thực hiện nghĩa vụ. Bên nhận cầm cố hoặc người thứ ba có quyền chiếm hữu tài sản cho đến khi nghĩa vụ được bảo đảm hoàn thành hoặc có quyết định xử lý tài sản theo thỏa thuận hoặc theo luật định khi bên cầm cố không thực hiện hoặc thực hiện không đúng nghĩa vụ.

Theo quy định của pháp luật hiện hành, các tài sản được cầm cố bao gồm: vật là động sản (gốm sứ, kim khí quý, đá quý; phương tiện vận tải; máy móc, thiết bị, dây chuyền sản xuất; hàng hóa; nguyên liệu, nhiên liệu, vật liệu và động sản khác không bị hạn chế cầm cố theo quy định của pháp luật); tiền; giấy tờ có giá và thẻ tiết kiệm.

Đồng thời, các tài sản không được sử dụng để cầm cố bao gồm: một số vật là động sản như phương tiện vận tải là tàu biển, tàu cá (vì pháp luật hiện hành chỉ quy định về thế chấp mà chưa có quy định cụ thể về việc cầm cố quyền sử dụng đất, nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất); quyền tài sản và tài sản hình thành trong tương lai (vì không giao được tài sản cho bên cầm cố nắm giữ).

Bên cạnh đó, pháp luật cũng quy định một số tài sản chỉ được cầm cố, một số tài sản chỉ được thế chấp, một số tài sản vừa được cầm cố vừa được thế chấp. Ngoài ra, vẫn có trường hợp không rõ ràng như quy định của Luật Doanh nghiệp năm 2014 về việc thành viên công ty trách nhiệm hữu hạn có quyền “thế chấp, cầm cố” phần vốn góp của mình trong công ty.

2.2. Quyền và nghĩa vụ của các bên trong hợp đồng cầm cố tài sản

Quyền của bên cầm cố: Theo Điều 312 Bộ luật Dân sự 2015 quy định: “Yêu cầu bên nhận cầm cố chấm dứt việc sử dụng tài sản cầm cố trong trường hợp bên nhận cầm cố sử dụng mà tài sản cầm cố có nguy cơ bị mất giá trị hoặc giảm sút giá trị; Yêu cầu bên nhận cầm cố trả lại tài sản cầm cố và giấy tờ liên quan, nếu có khi nghĩa vụ được bảo đảm bằng cầm cố chấm dứt; Yêu cầu bên nhận cầm cố bồi thường thiệt hại xảy ra đối với tài sản cầm cố; Được bán, thay thế, trao đổi, tặng cho tài sản cầm cố nếu được bên nhận cầm cố đồng ý hoặc theo quy định của luật”.

Nghĩa vụ bên cầm cố: Theo Điều 311 Bộ luật Dân sự 2015 quy định: “Giao tài sản cầm cố cho bên nhận cầm cố theo đúng thỏa thuận; Báo cho bên nhận cầm cố quyền của người thứ ba đối với tài

sản cầm cố, nếu có; trường hợp không thông báo thì bên nhận cầm cố có quyền hủy hợp đồng cầm cố tài sản và yêu cầu bồi thường thiệt hại hoặc duy trì hợp đồng và chấp nhận quyền của người thứ ba đối với tài sản cầm cố; Thanh toán cho bên nhận cầm cố chi phí hợp lý để bảo quản tài sản cầm cố, trừ trường hợp có thỏa thuận khác”.

Quyền của bên nhận cầm cố: Theo điều 314 Bộ luật Dân sự 2015 quy định: “Yêu cầu người đang chiếm hữu, sử dụng trái pháp luật tài sản cầm cố trả lại tài sản đó; Xử lý tài sản cầm cố theo phương thức đã thỏa thuận hoặc theo quy định của pháp luật; Được cho thuê, cho mượn, khai thác công dụng tài sản cầm cố và hưởng hoa lợi, lợi tức từ tài sản cầm cố nếu có thỏa thuận; Được thanh toán chi phí hợp lý bảo quản tài sản cầm cố khi trả lại tài sản cho bên cầm cố” [1].

Nghĩa vụ của bên nhận cầm cố: Theo điều 313 Bộ luật Dân sự 2015 quy định: “Bảo quản, giữ gìn tài sản cầm cố; nếu làm mất, thất lạc hoặc hư hỏng tài sản cầm cố thì phải bồi thường thiệt hại cho bên cầm cố; Không được bán, trao đổi, tặng cho, sử dụng tài sản cầm cố để bảo đảm thực hiện nghĩa vụ khác; Không được cho thuê, cho mượn, khai thác công dụng, hưởng hoa lợi, lợi tức từ tài sản cầm cố, trừ trường hợp có thỏa thuận khác; Trả lại tài sản cầm cố và giấy tờ liên quan, nếu có khi nghĩa vụ được bảo đảm bằng cầm cố chấm dứt hoặc được thay thế bằng biện pháp bảo đảm khác” [1].

Quy định về thời điểm có hiệu lực của biện pháp cầm cố khác với thời điểm xác lập hiệu lực đối kháng với người thứ ba. Điều 310 Bộ luật Dân sự năm 2015 quy định thời điểm có hiệu lực của hợp đồng cầm cố là thời điểm giao kết, trừ trường hợp các bên có thỏa thuận hoặc luật có quy định khác. Như vậy, sau khi giao kết hợp đồng cầm cố mà bên cầm cố không giao tài sản thì không làm phát sinh hiệu lực đối kháng với người thứ ba. Tuy nhiên vì hợp đồng có hiệu lực nên bên cầm cố không giao tài sản và không thực hiện nghĩa vụ thì bên nhận cầm cố có quyền yêu cầu cơ quan nhà nước có thẩm quyền buộc phải giao tài sản cầm cố để xử lý.

Một biện pháp bảo đảm chỉ phát sinh hiệu lực đối kháng với người thứ ba từ thời điểm biện pháp đó được công khai cho chủ thể thứ ba có thể biết được. Trong cầm cố tài sản, dựa vào tình trạng bên nhận cầm cố đã nắm giữ tài sản cầm cố thì người thứ ba khi xác lập các giao dịch liên quan đến tài sản cầm cố đó hoàn toàn có thể biết được tình trạng của tài sản cầm cố. Do đó, nếu họ vẫn xác lập giao dịch thì họ không thể được bảo vệ hay ưu tiên trước bên cầm cố khi có tranh chấp về quyền đối với tài sản bảo đảm. Hiệu lực đối kháng với người thứ ba cho phép bên nhận cầm cố có quyền truy đòi tài sản cầm cố, quyền ưu tiên thanh toán từ việc xử lý tài sản cầm cố trước bất kỳ chủ thể thứ ba nào xác lập quyền đối với tài sản cầm cố mà giao dịch làm phát sinh quyền của người thứ ba đó không có hiệu lực đối kháng với người thứ ba hoặc có hiệu lực đối kháng với người thứ ba sau thời điểm bên nhận cầm cố nắm giữ tài sản cầm cố. Theo điều 298 Bộ luật Dân sự 2015 quy định: “Biện pháp bảo đảm được đăng ký theo thỏa thuận hoặc theo quy định của luật. Việc đăng ký là điều kiện để giao dịch bảo đảm có hiệu lực chỉ trong trường hợp luật có quy định; Trường hợp được đăng ký thì biện pháp bảo đảm phát sinh hiệu lực đối kháng với người thứ ba kể từ thời điểm đăng ký; Việc đăng ký biện pháp bảo đảm được thực hiện theo quy định của pháp luật về đăng ký biện pháp bảo đảm” [1].

3. Thực trạng áp dụng pháp luật về cầm cố tài sản tại Việt Nam

3.1. Cầm cố tài sản là vật

Tài sản là động sản: Tài sản là động sản rất đa dạng. Phần lớn động sản được đưa ra cầm cố là xe cộ, vàng, máy móc,... Có những tài sản phải đăng ký biện pháp bảo đảm theo quy định của pháp luật. Tuy nhiên có một số trường hợp không cần đăng ký biện pháp bảo đảm. Đây cũng là lý do chính dẫn đến tranh chấp trong những trường hợp cầm cố tài sản là động sản, gây ảnh hưởng đến quyền và lợi ích của các chủ thể tham gia quan hệ pháp luật dân sự về cầm cố tài sản là động sản [2].

Tài sản là bất động sản: Bất động sản được đưa ra cầm cố ở đây chủ yếu là đất, tài sản gắn liền với đất. Về lý thuyết, bất động sản là những tài sản không thể di chuyển. Cầm cố tài sản là bên cầm cố

đưa tài sản cho bên nhận cầm cố giữ nhằm đảm bảo bên cầm cố sẽ thực hiện một nghĩa vụ nào đó cho bên nhận cầm cố. Như vậy, giữa thế chấp với cầm cố bất động sản đang chưa có sự rõ ràng, gây hiểu lầm trong quan hệ pháp luật dân sự liên quan [2]. Bên cạnh đó, Hiến pháp năm 2013 quy định đất đai thuộc sở hữu toàn dân do nhà nước đại diện chủ sở hữu, tuy nhiên Bộ luật Dân sự 2015 lại có quy định về cầm cố bất động sản và khi xảy ra tranh chấp về cầm cố bất động sản thì Tòa án thường đi theo hướng xử lý thế chấp. Đây chính là điểm yếu chưa được khắc phục của pháp luật về cầm cố chưa được hoàn thiện.

3.2. Cầm cố tài sản là thẻ tiết kiệm

Nhìn chung, phương pháp cầm cố tài sản là thẻ tiết kiệm khá an toàn. Tuy nhiên tranh chấp dễ xảy ra nếu người cầm cố không phải chủ sở hữu thẻ tiết kiệm. Bên cạnh đó, theo quy định của pháp luật thì bên phát hành thẻ tiết kiệm chỉ mới ở mức hỗ trợ, chứ chưa phải là nghĩa vụ [3]. Do đó, khi các bên chủ thể làm việc khá khó khăn và rất dễ xảy ra tranh chấp khi cầm cố tài sản là thẻ tiết kiệm.

3.3. Cầm cố tài sản là tiền

Theo lý luận của chủ nghĩa Mác-Lênin thì tiền là thước đo giá trị. Vì vậy, trên thực tế sẽ không có ai đưa tiền ra làm tài sản cầm cố [3]. Song nếu tiền trở thành vật đặc định thì trường hợp này có thể xảy ra. Từ rất lâu trước đây, tiền seri số đẹp đã trở thành vật đặc định, được trao đổi mua bán bằng tiền với giá trị lớn hơn giá trị thực. Kéo theo đó, việc cầm cố tài sản là tiền seri số đẹp cũng ngày càng nhiều. Tuy nhiên, pháp luật chưa có một quy định nào để có thể điều chỉnh quan hệ pháp luật dân sự về cầm cố tài sản là tiền, cụ thể là tiền số đẹp. Thiết nghĩ việc bổ sung quy định về cầm cố tài sản là tiền seri số đẹp là một điều cần thiết.

3.4. Cầm cố tài sản là giấy tờ có giá

Nghị định số 163/2006/NĐ-CP đã quy định cụ thể việc cầm cố cả giấy tờ có giá. Dự thảo Bộ luật Dân sự trình Quốc hội vào năm 2015 cũng viết rõ về việc cầm cố giấy tờ có giá. Tuy nhiên, Ủy ban thường vụ Quốc hội đã không đồng tình với quy định này bằng sự lý giải như sau:

Điều 326 Bộ luật Dân sự hiện hành xác định bản chất của biện pháp cầm cố là phải có hành vi giao tài sản nhưng Điều 321 dự thảo Bộ luật Dân sự do Chính phủ trình Quốc hội đã mở rộng phương thức thực hiện của biện pháp cầm cố, theo đó cầm cố không chỉ gồm giao tài sản mà còn bao gồm cả không chuyển giao tài sản nhưng bên nhận bảo đảm có quyền kiểm soát, chi phối tài sản bảo đảm. Cùng với sự thay đổi này, các loại tài sản được cầm cố đã mở rộng ra đối với quyền đòi nợ chứng khoán, công cụ chuyển nhượng, giấy tờ có giá khác và thẻ tiết kiệm.

Nhiều ý kiến không tán thành với quy định này và cho rằng, quy định phương thức cầm cố bao gồm cả việc không chuyển giao tài sản cho bên nhận bảo đảm là trùng lặp với biện pháp thế chấp quy định tại Điều 316. Hơn nữa quyền đòi nợ, chứng khoán, công cụ chuyển nhượng, giấy tờ có giá khác và thẻ tiết kiệm bản chất không phải là "tài sản" trong quan hệ bảo đảm này mà là giấy tờ chứng minh quyền tài sản [4].

Hiện nay, cầm cố giấy tờ có giá là phương pháp thường được sử dụng của các Ngân hàng Thương mại. Mặc dù thống nhất theo quy định của pháp luật nhưng mỗi Ngân hàng Thương mại cũng có một thủ tục riêng cho khách hàng khi thực hiện phương pháp cầm cố bằng giấy tờ có giá. Khách hàng thường có xu hướng so sánh thủ tục các ngân hàng với nhau, điều này cũng làm cho ngân hàng khi làm việc với khách hàng về cầm cố tài sản là giấy tờ có giá khá khó khăn [4].

3.5. Cầm cố tài sản trong dịch vụ cầm đồ

Dịch vụ cầm đồ thực chất là một hình thức cho vay. Tuy nhiên hiện nay pháp luật chỉ mới quy định về hình thức để có thể kinh doanh dịch vụ cầm đồ mà chưa có quy định rõ về nội dung [5]. Nhân đó, có một số thành phần lợi dụng để thực hiện hành vi cho vay nặng lãi dưới dạng dịch vụ cầm đồ, chúng thường sử dụng với cái tên: Hỗ trợ tài chính. Những tổ chức này không chỉ nhận cầm

; vật, xe cộ, giấy tờ có giá, tiền số đẹp, thẻ tiết kiệm thông thường mà còn nhận cầm cố cả bằng

, chứng chỉ hành nghề, giấy tờ cá nhân hoặc một số tài sản trái quy định khác với một cái giá "hời" ; thủ tục nhanh gọn vô cùng thu hút và những tổ chức này có hành vi đòi tiền theo phong cách hùng bạo", đe dọa tinh thần và thể chất của người cầm cố. Mặc dù pháp luật chưa thể kiểm tra xử được hết sai phạm nhưng vẫn chưa thể làm được hết [6].

4. Một số kiến nghị để hoàn thiện pháp luật

Cần cụ thể hóa những trường hợp bên nhận bảo đảm có thể trực tiếp cận, nắm giữ, thu ; ngay tài sản bảo đảm để xử lý không cần phải qua thủ tục tố tụng, không cần phải sự ủy quyền ay đồng ý của bên bảo đảm, nhất là đối với trường hợp ngăn chặn việc tẩu tán, phá hủy tài sản ào đảm, ngăn chặn việc hư hỏng, giảm sút giá trị tài sản bảo đảm do tác động của con người, môi ường tự nhiên hoặc kịp thời xử lý tài sản bảo đảm để có được hiệu quả tốt nhất về giá trị tài sản, ài hòa được giữa lợi ích của bên bảo đảm, bên nhận bảo đảm và chủ thể khác trong các quan hệ ên quan [5]. Đồng thời cung cấp thông tin về tài sản bảo đảm và đăng ký biện pháp bảo đảm: Hiệu uả, hiệu lực và sự an toàn pháp lý của hợp đồng bảo đảm, biện pháp bảo đảm và trong xử lý tài sản bảo đảm phụ thuộc rất nhiều vào tính minh bạch, công khai về tài sản được dùng để bảo đảm, biện háp bảo đảm được áp dụng và cơ chế cung cấp thông tin cho các chủ thể liên quan. Pháp luật hiện hành và hệ thống đăng ký biện pháp bảo đảm hiện hành đã thuận lợi hơn cho người dân, doanh nghiệp trong bảo đảm thực hiện nghĩa vụ.

Với rủi ro trong trường hợp cầm cố thẻ tiết kiệm do ngân hàng khác phát hành, trước hết, các tổ chức tín dụng cần chủ động, yêu cầu phía ngân hàng phát hành thẻ cung cấp đầy đủ thông tin và các nhận về phương thức hỗ trợ xử lý tài sản cầm cố. Song điều cần thiết vẫn là bổ sung quy định về nghĩa vụ thanh toán khoản tiền cấp tín dụng của tổ chức phát hành thẻ tiết kiệm trong trường hợp khách hàng gửi tiền sử dụng thẻ tiết kiệm để làm tài sản bảo đảm cho khoản vay tại tổ chức tín dụng khác và tổ chức tín dụng nhận cầm cố có yêu cầu xử lý tài sản cầm cố. Điều này sẽ tăng cường tính pháp lý đối với cam kết của tổ chức phát hành thẻ tiết kiệm đối với việc xử lý tài sản cầm cố của bên nhận cầm cố [6].

Cần phải bổ sung, chỉnh lý, hoàn thiện những nhược điểm của pháp luật về cầm cố tài sản để đảm bảo thực hiện, đặc biệt là về vấn đề phân biệt giữa cầm cố với thế chấp bất động sản, quy định rõ ràng hơn về những tài sản được phép cầm cố cũng như trình tự, cách thức để cầm cố tài sản đó như thế nào.

Tăng cường giáo dục pháp luật cho người dân và doanh nghiệp về các quy định pháp luật liên quan đến việc giao dịch bảo đảm, đặc biệt là cầm cố vì đây là vấn đề phổ biến nhưng dễ gây nhầm lẫn cho người dân, có thể phổ biến pháp luật thông qua các kênh truyền thông như sách giáo khoa, website, video clip ngắn; có biện pháp nâng cao ý thức tuân thủ pháp luật của các chủ thể trong giao dịch bảo đảm, thông qua các hoạt động hướng dẫn, kiểm tra, thanh tra và xử lý nếu có sai phạm về phương thức bảo đảm thực hiện nghĩa vụ là cầm cố.

5. Kết luận

Bài viết đã nghiên cứu những quy định của pháp luật hiện hành về cầm cố tài sản, các tác giả đã phân tích khái niệm cơ bản về cầm cố tài sản, phân tích các quy định của pháp luật hiện hành về cầm cố tài sản; đánh giá việc thực hiện các quy định pháp luật về cầm cố. Từ kết quả nghiên cứu, nhóm tác giả đã chỉ ra một số bất cập, hạn chế trong quy định của pháp luật và đề xuất bốn nhóm kiến nghị để hoàn thiện các quy định của pháp luật về cầm cố tài sản. Bài viết là một phần của kết quả nghiên cứu trong đề tài sinh viên nghiên cứu khoa học, được thực hiện nghiêm túc, có mục tiêu nghiên cứu cụ thể nhằm cung cấp cơ sở lý luận giúp hoàn thiện một số quy định pháp luật về cầm cố tài sản. Kết quả nghiên cứu phục vụ các bên tham gia quan hệ pháp luật về việc cầm cố nhanh chóng, hiệu quả và giúp các bên tránh được rủi ro khi tham gia giao dịch và nhóm tác giả cũng

mong muốn nghiên cứu của mình làm cơ sở cho những nghiên cứu sau này để có thể phát triển hoàn thiện hơn về phương thức cấm cản tài sản nhằm bảo đảm thực hiện nghĩa vụ.

(*) Lời cảm ơn: Nghiên cứu này là một phần kết quả của đề tài nghiên cứu khoa học trong Trường Khoa Huk và Nhân văn, Trường Đại học Vinh của nhóm sinh viên Lại Thúy An, Nguyễn Thu Thủy, Nguyễn Thị Kim Trà, Cao Xuân do TS. Phạm Thị Thúy Liễu là giảng viên hướng dẫn.

Tài liệu tham khảo

- [1] Quốc hội (2015), Bộ Luật Dân sự Luật số 91/2015/QH13, ngày 24/11/2015.
- [2] Đoàn Thị Ngọc Hải (2023), Cẩm cỗ tài sản - Biện pháp đảm bảo thực hiện nghĩa vụ trong giao dịch dân sự. tapchitoan.vn, ngày 8/6/2023.
- [3] Đỗ Văn Đại (2021), Luật các biện pháp bảo đảm thực hiện nghĩa vụ Việt Nam, Sách án và bình luận bản án (tập 1 và 2), xuất bản lần thứ tư, NXB Hồng Đức, Hà Nội.
- [4] Phạm Diệu Linh, Ngô Hữu Phúc, Nguyễn Giang Trường (2023), Thực trạng quy định của pháp luật về cấm cỗ giấy tờ để vay tại các ngân hàng thương mại, Tạp chí Công thương, số 13 tháng 5.
- [5] Trương Thanh Đức (2017), 9 biện pháp bảo đảm nghĩa vụ hợp đồng (Quy định, thực tế và thiết kế giao dịch theo Bộ luật Dân sự) (Tái bản lần thứ 4, có sửa chữa, bổ sung), NXB Chính trị Quốc gia - Sự thật, Hà Nội.
- [6] Hồ Anh Khoa (2015), Cẩm cỗ tài sản trong hoạt động của tổ chức tín dụng, công ty chứng khoán tại Việt Nam, Luận văn Thạc sĩ Khoa Luật, Đại học Quốc gia Hà Nội.

QUY ĐỊNH VỀ QUYỀN BỂ MẶT THEO LUẬT ĐẤT ĐAI

Tác giả: Nguyễn Thị Nhụng

3. Kết luận

Không thể phủ nhận rằng việc tiếp cận thuật ngữ quyền bể mặt đang là thuật ngữ pháp lý mới mẻ trong hệ thống pháp luật Việt Nam. Mặc dù, quyền bể mặt đã được ghi nhận lần đầu tiên trong Bộ luật Dân sự 2015 và việc áp dụng trên thực tế vẫn còn gặp nhiều vướng mắc nhưng quyền bể mặt đã được tiếp cận và phát triển. Từ thực tế có thể thấy rằng, quyền bể mặt là quyền có sự kết hợp đặc biệt đối với đất đai nên việc Luật Đất đai cần có những quy định, hướng dẫn cụ thể về việc thực thi quyền bể mặt để việc khai thác, sử dụng đất đai đạt hiệu quả cao nhất là điều rất quan trọng, cấp thiết trước yêu cầu thực tiễn.

Tài liệu tham khảo

- [1] Nguyễn Thị Nhụng (2018), Tìm hiểu về quyền bể mặt theo quy định của Bộ luật Dân sự 2015. Nguồn: <https://tainguyenvamoitruong.gov.vn/trao-doi-nghiep-vu/tin-bai-tim-hieu-ve-quyen-be-mat-theo-quy-dinh-cua-bo-luat-dan-su-2015-1245.html>, truy cập ngày 01/01/2024.
- [2] Trần Thị Huệ (2020), Một số khía cạnh pháp lý về quyền bể mặt trong quy định của Bộ luật Dân sự. Nguồn: <https://luatdsu.com.vn/su/mot-so-khia-can-phap-ly-ve-quyen-be-mat-trong-quy-dinh-cua-blgs-2015/>, truy cập ngày 01/01/2024.
- [3] Nguyễn Diệu Anh (2021), Quyền bể mặt trong pháp luật dân sự và quyền sử dụng đất trong pháp luật đất đai của Việt Nam. <http://www.laphap.vn/Pages/tintuc/tinchibiet.aspx?tintucid=210816>, truy cập ngày 01/01/2024.
- [4] Trường Đại học Luật Hà Nội (2003), Giáo trình Luật La Mã, NXB Công an nhân dân, Hà Nội.
- [5] Phạm Thị Minh Thúy (2023), Quyền bể mặt và định hướng để thực hiện ở Việt Nam. Nguồn: <https://tapchimoitruong.vn/cuu-23/quyen-be-mat-va-dinh-huong-de-thuc-hien-o-viet-nam-29203>, truy cập ngày 01/01/2024.
- [6] Lê Đăng Khoa (2018), Quyền bể mặt theo quy định của Bộ luật Dân sự năm 2015 và dự báo một số vướng mắc, bất cập. <https://tapchitoan.vn/vi-vay-viec-tiep-can-o-cac-goc-do-khac-nha-ca-ve-mat-ly-luan-quy-dinh-cua-phap-luat-cac-quy-dinh-te-co-lien-quan-nhu-cong-uoc-newyork-luat-mau-uncitral-binh-luan-an-la-rat-can-thie>, truy cập ngày 01/01/2024.
- [7] Nguyễn Văn Định (2022), Luật Đất đai sửa đổi (Kỳ 5): Căn cứ thể hóa quy định "quyền bể mặt". Nguồn: <https://diendandouanhang.vn/luat-dat-dai-sua-doi-ky-5-can-cu-the-hoa-quy-dinh-quyen-be-mat-218832.html>, truy cập ngày 01/01/2024.
- [8] Điều 216 Luật Đất đai năm 2024.
- [9] Phạm Thị Minh Thúy, Nguyễn Thị Lý (2022), Kinh nghiệm một số quốc gia trên thế giới về việc quy định và thực hiện quyền bể mặt trong quản lý đất đai. Nguồn: <https://tainguyenvamoitruong.vn/kinh-nghiem-mot-so-quoc-gia-tren-the-gioi-ve-viec-quy-dinh-va-thuc-hien-quyen-be-mat-trong-quan-ly-dat-dai-cid11584.html>, truy cập ngày 01/01/2024.
- [10] Trần Vang Phủ (2022), Kinh nghiệm của Malaysia về đất ngầm và kiến nghị đối với Việt Nam. Nguồn: <https://vupc.moitre.gov.vn/linh-vuc-dat-dai/4359/kinh-nghiem-cua-malaysia-ve-dat-ngam-va-kien-nghi-doi-voi-viet-nam>, truy cập ngày 01/01/2024.